

Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ

TB, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2024 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1997; Địa chỉ: TDP TC, phường DN, quận HĐ, thành phố HN.

Bị đơn: Chị Khuất Thị Thanh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu 10, xã ND, huyện TB, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn N và chị Khuất Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Khuất Thị Thanh T.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn N và chị Khuất Thị Thanh T xác định vợ chồng có 01 con chung, nay ly hôn anh N và chị T thống nhất thỏa thuận: Chị Khuất Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 19/3/2023. Anh Nguyễn Văn N cấp dưỡng nuôi con với chị T 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) một tháng, kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, và các vấn đề khác*: Anh N và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); Xác nhận anh N đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001986 ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã ND;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến

